



**CÔNG TY CỔ PHẦN IN SÁCH GIÁO KHOA HÒA PHÁT**

157 Tôn Đức Thắng – Phường Hòa An – Quận Cẩm Lệ - Tp Đà Nẵng

Điện thoại : 0511 - 3680057 Fax : 0511 - 3841258

**DAPCO**

## **BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN**

**NĂM 2016**

### **I. Thông tin chung:**

#### **1. Thông tin khái quát :**

Tên giao dịch: **CÔNG TY CỔ PHẦN IN SÁCH GIÁO KHOA HÒA PHÁT**

Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: 0400459486

Vốn điều lệ : 18.049.800.000 đồng

Vốn đầu tư của chủ sở hữu: 18.049.800.000 đồng

Địa chỉ : 157 Tôn Đức Thắng – Phường Hòa An – Quận Cẩm Lệ - Thành phố Đà Nẵng

Điện thoại : 0511.3680057 - 3841257

Website : [www.inhoaphat.vn](http://www.inhoaphat.vn)

Mã cổ phiếu : HTP

#### **2. Quá trình hình thành và phát triển :**

Công ty Cổ phần In Sách Giáo khoa Hòa Phát là Công ty được thành lập trên cơ sở cổ phần hóa Xí nghiệp in Sách giáo khoa Hòa Phát thuộc Nhà xuất bản Giáo dục theo Quyết định số 7975/QĐ-BDG&ĐT-TCCB ngày 30/12/2003 của Bộ trưởng Bộ giáo dục và Đào tạo. Công ty là đơn vị hạch toán độc lập, hoạt động sản xuất kinh doanh theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 3203000201 cấp lần đầu ngày 12/01/2004 và sửa đổi lần thứ hai 14/8/2007 của Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Đà Nẵng, Luật doanh nghiệp, Điều lệ Công ty và các quy định pháp lý hiện hành có liên quan.

#### **+ Đăng ký giao dịch cổ phiếu :**

Công ty chính thức được Trung tâm giao dịch chứng khoán Hà Nội ký quyết định số 27/QĐ-TTGDHC ngày 17/11/2006 chấp thuận đăng ký giao dịch cổ phiếu của Công ty lên sàn giao dịch với mã chứng khoán là HTP.

Ngày 14/12/2006 cổ phiếu của Công ty chính thức khai trương giao dịch tại Trung tâm Giao dịch chứng khoán Hà Nội.

Vốn điều lệ ban đầu của Công ty là : 9.000.000.000 đồng tương ứng 900.000 CP.

Tháng 6/2007 Công ty đã trả cổ tức bằng cổ phiếu và phát hành cổ phiếu thưởng với tỉ lệ 40% và nâng vốn điều lệ của Công ty lên 12.600.000.000 đồng, tương ứng với 1.260.000 cổ phiếu.

Tháng 10/2010, Công ty phát hành 544.980 cổ phiếu để huy động thêm vốn, nâng tổng số vốn điều lệ của Công ty lên 18.049.800.000 đ.

### **3. Ngành nghề kinh doanh :**

- In sách giáo khoa, sách báo tạp chí, tập san, nhãn biểu, sản phẩm bao bì, các giấy tờ quản lí kinh tế xã hội;
- Sản xuất và kinh doanh các loại sản phẩm: Giấy kẻ, vở học sinh, nhãn vở, sổ tay và các loại văn phòng phẩm;
- Nhập khẩu vật tư thiết bị kỹ thuật in phục vụ sản xuất, kinh doanh;
- Kinh doanh vật tư thiết bị ngành in.
- Tổ chức liên kết, xuất bản, in và phát hành lịch, sách, báo, tạp chí và các ấn phẩm khác. Sản xuất và kinh doanh thiết bị, dụng cụ giáo dục.
- Kinh doanh vận tải hàng, vận tải khách theo hợp đồng.
- Kinh doanh nhà và dịch vụ chuyển quyền sử dụng đất. Dịch vụ cho thuê kho bãi, mặt bằng kinh doanh.
- Buôn bán sách.

### **4. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lí:**

- Mô hình quản trị: Là Công ty cổ phần, hoạt động theo mô hình Công ty Mẹ (Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam ) – Công ty con.
- Cơ cấu bộ máy quản lí:
  - HĐQT: Gồm 5 thành viên..
  - Ban Giám đốc, KTT: Gồm 3 thành viên: Giám đốc, Phó Giám đốc và KTT
  - Phòng ban, phân xưởng, tổ sản xuất :

Gồm 3 Phòng : Kỹ thuật kinh doanh, Kế toán tài vụ và Tổ chức hành chính.

2 phân xưởng : Phân xưởng in offset, phân xưởng thành phẩm

2 tổ sản xuất : Tổ cắt rọc, tổ bình bản, phơi bản.

- Trung tâm Phát hành sách và TBGD được thành lập từ năm 2014, tuy nhiên qua 2 năm hoạt động không mang lại hiệu quả nên Công ty đã tạm dừng hoạt động của Trung tâm từ ngày 15/6/2016.

### **5. Tình hình hoạt động :**

Do ngành nghề kinh doanh chính của công ty là in ấn sách giáo khoa nên hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty mang tính mùa vụ. Thời vụ sản xuất của Công ty thường tập trung từ tháng 12 năm trước và kết thúc vào khoảng tháng 6 năm sau. Thời gian này, Công ty liên tục làm tăng ca, tăng giờ để đảm bảo giao hàng theo đúng thời gian và tiến độ đã kí kết với khách hàng. Từ tháng 7 đến tháng 11, Công ty tập trung khai thác in các tạp chí, tờ rơi và các ấn phẩm khác cùng với việc tổ chức sửa chữa, bảo dưỡng máy móc thiết bị theo định kì.

**+ Định hướng phát triển :**

1. Đầu tư thay thế dần MMTB đã cũ kĩ, lạc hậu ... nhằm ổn định hoạt động sản xuất kinh doanh. Sắp xếp tổ chức sản xuất hợp lí nhằm nâng cao năng suất lao động, tăng sản lượng, doanh thu, lợi nhuận, cổ tức cho cổ đông và đời sống cán bộ công nhân viên. Khai thác các nguồn hàng khác phù hợp với trang thiết bị hiện có.
2. Đầu tư mở rộng hoạt động sản xuất kinh doanh, đa dạng hóa ngành nghề và sử dụng đồng vốn một cách linh hoạt, có hiệu quả. Trong năm 2017 sẽ thành lập Chi nhánh Công ty tại Hà Nội.

**II. BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ :**

**1. Thuận lợi :**

- Nhà xuất bản giáo dục Việt Nam (Công ty mẹ) tiếp tục là đơn vị chủ yếu, kí hợp đồng giao in lớn nhất hiện nay với Công ty. Đảm bảo việc làm cho người lao động và hoạt động của Công ty trong tình hình kinh tế khó khăn.
- Hội đồng quản trị chỉ đạo thường xuyên, kịp thời đối với từng khâu trong hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.
- Công ty tiếp tục có thế mạnh về nguồn vốn kinh doanh bằng tiền mặt giúp Công ty có nguồn doanh thu tài chính ổn định góp phần làm tăng doanh thu và lợi nhuận của Công ty.

**2. Khó khăn :**

- Năm 2016, Công ty tiếp tục gặp khó khăn về vấn đề nhân sự. Lao động tại các tổ sản xuất nghỉ nhiều. Đặc biệt là 4 cán bộ quản lí của cả PX in và PX thành phẩm đều nghỉ việc. Việc tuyển dụng lao động gặp nhiều khó khăn do thu nhập của công nhân ngành in cả nước nói chung và tại Công ty nói riêng còn thấp.
- Năm 2016 và đầu năm 2017, NXBGD và các đơn vị thành viên chuyển đổi loại giấy in sang loại giấy Nhật OJI và giấy ALPHA. Các loại giấy này có độ láng,

tron, giấy hay bị nhăn, kẹt gáy và có độ bám rít lớn nên rất khó sử dụng nhất là công đoạn hoàn thiện từ khâu KCS, vạch, bắt liên, khâu chỉ, vô bìa cho đến đóng thùng.... Điều này làm ảnh hưởng lớn đến sản lượng, doanh thu và lợi nhuận của Công ty.

- Trung tâm kinh doanh phát hành sách và thiết bị giáo dục được thành lập từ tháng 6/2014 tuy nhiên mới chỉ khai thác và phát triển mảng kinh doanh và phát hành sách ... nên hoạt động không có hiệu quả. Tháng 6/2016, Công ty đã tạm thời ngưng hoạt động của Trung tâm.
- Từ 1/1/2016, Công ty thực hiện đóng BHXH, BHYT, BHTN cho người lao động theo qui định mới tại Nghị định 49/2013/NĐ-CP làm ảnh hưởng lớn đến chi phí và lợi nhuận của Công ty.
- Lãi suất cho vay giảm, một số khoản vay dài hạn đến thời gian đáo hạn phải chuyển sang cho vay ngắn hạn nên các khoản thu về đầu tư tài chính cũng giảm đáng kể so với năm 2016.

**+ Các giải pháp thực hiện :**

- HĐQT đã tổ chức họp định kỳ và đột xuất theo từng nội dung công việc nên đã đưa ra nhiều giải pháp kịp thời để chỉ đạo cho hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.
- Tổ chức sản xuất đồng bộ, kịp thời giữa sách giáo khoa của Nhà xuất bản giáo dục và các loại sách khác nhằm đảm bảo tiến độ nhập kho và sản lượng, doanh thu, lợi nhuận.
- Điều chuyển lao động hợp lý trong tình hình thiếu lao động, tổ chức làm tăng ca, tăng giờ. Tổ chức cho cán bộ ở các phòng ban hỗ trợ, phục vụ cho sản xuất đặc biệt là tại phân xưởng thành phẩm. Kịp thời xử lý các sự cố về máy móc thiết bị, chuẩn bị đầy đủ nguyên vật liệu, vật tư, phụ tùng.... phục vụ cho sản xuất.
- Đầu tư mới máy móc thiết bị để nâng cao năng lực hoàn thiện như : 2 máy gấp vạch, máy bắt lồng - đóng — xén liên hoàn. Sửa chữa lớn máy in Newkony, máy L40. Thanh lý máy 2 gấp vạch cũ.
- Triển khai thực hành tiết kiệm, nghiên cứu, thay thế một số loại vật tư, hóa chất sử dụng trong ngành in để góp phần làm giảm chi phí, tăng lợi nhuận cho công ty.
- Các hoạt động ngoài in sách giáo khoa như phát hành sách giáo dục, kinh doanh vật tư ... được Ban điều hành công ty chú trọng và tăng cường đã góp phần tăng doanh thu và lợi nhuận cho Công ty.

**+ Những kết quả đã đạt được trong năm 2016:**

Kết quả thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch năm 2016 mà Đại hội đồng cổ đông thường niên đã đặt ra như sau :

STT	Nội dung	ĐVT	Thực hiện 2015	Năm 2016		Tỉ lệ % TH/KH	Tỉ lệ % so với cùng kì
				Kế hoạch	Thực hiện		
1	Sản lượng trang in	Tr trang	928	950	807	85%	87%
2	Tổng doanh thu	Tr đồng	15,897	16,000	13,160	82%	83%
3	Lợi nhuận trước thuế	"	1,451	1,800	1,262	70%	87%
4	Lợi nhuận sau thuế	"	1,143	1,440	1,008	70%	88%
5	Thù lao HĐQT và BKS	"	67.5	90	62.5	69%	93%
6	Cổ tức	%	8%	8%	6.0%	75%	80%

**III. BÁO CÁO CỦA BAN GIÁM ĐỐC :**

**1. Báo cáo tình hình tài chính**

+ Khả năng sinh lời, khả năng thanh toán và các chỉ tiêu về cơ cấu vốn :

Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Năm 2016	Năm 2015
1. Hệ số sinh lời			
- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Tổng doanh thu	%	7,65%	7,19%
- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	%	4,70%	5,24%
- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Tổng vốn chủ sở hữu	%	5,03%	5,64%
2. Các hệ số thanh toán			
- Khả năng thanh toán nợ ngắn hạn (TSLĐ và Đầu tư ngắn hạn/Tổng Nợ ngắn hạn)	Lần	11,54	10,52
- Khả năng thanh toán nhanh (TSLĐ và Đầu tư ngắn hạn – HTK)/Tổng nợ ngắn hạn)	Lần	11,06	9,9
3. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn			
- Nợ phải trả/Tổng tài sản	%	6,56%	7,17%
- Nợ phải trả/Vốn chủ sở hữu	%	5,23%	7,72%

+ Giá trị sổ sách cổ phiếu tại thời điểm 31/12 của năm báo cáo : 12.168 đồng/CP



+ Những thay đổi về vốn cổ đông : Tổng số cổ phiếu lưu hành tại thời điểm 31/12/2015 là 1.645.580 cổ phiếu. Cổ đông nắm giữ trên 5% cổ phần gồm :

(Số liệu theo danh sách cổ đông chốt ngày 10/2/2017)

STT	HỌ VÀ TÊN	QUAN HỆ	SỐ LƯỢNG CP	TỈ LỆ
1	Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam	Công ty mẹ	381.600	23,19 %
2	Bà Nguyễn Thị Dung	Cổ đông lớn	380.800	23,14 %
3	Bà Bùi Minh Hạnh	Cổ đông lớn	376.200	22,86 %
4	Ông Phạm Quang Hòa	Cổ đông lớn	263.200	15,99 %
	<b>Tổng cộng</b>		<b>1.401.800</b>	<b>85,18%</b>

+ Cổ tức chi trả năm 2016 là : 6%.

+ Tổng số cổ phiếu theo từng loại (cổ phiếu thường, cổ phiếu ưu đãi...)

- Số cổ phiếu ưu đãi : 0 cổ phiếu.
- Số cổ phiếu thường : 1.645.580 cổ phiếu.
- Số cổ phiếu quỹ : 159.400 cổ phiếu.

+ Số lượng cổ phiếu đang lưu hành theo từng loại

- Số cổ phiếu loại 1 (chuyển nhượng tự do) : 1.801.102 cổ phiếu.
- Số cổ phiếu loại 2 (chuyển nhượng có điều kiện) : 3.878 cổ phiếu.

**Ghi chú** : Số lượng cổ phiếu loại 2 (3.878 cổ phiếu) là số cổ phiếu bán ưu đãi cho người lao động nghèo trong Công ty được trả chậm trong 10 năm kể từ năm thứ 4 sau cổ phần hóa (2004)

+ Số lượng cổ phiếu dự trữ, cổ phiếu quỹ theo từng loại :

- Số cổ phiếu quỹ : 159.400 cổ phiếu.

## 2. Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh :

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch 2016	Thực hiện 2015	Tỉ lệ TH so với KH
1	Sản lượng	Triệu trang 17 x 24 cm	950	807	85%

2	Doanh thu	Triệu đồng	16.000	13.160	82%
3	Lợi nhuận trước thuế	Triệu đồng	1.800	1.262	70%
4	Lao động bình quân	Người	95	80	84%
5	Thu nhập bình quân	Đồng/người/tháng	5.000.000	5.300.000	106%

### **3. Những tiến bộ công ty đã đạt được :**

- Bảo toàn và phát triển nguồn vốn của Công ty.
- Đảm bảo tính minh bạch, kịp thời trong việc công bố thông tin.
- Đảm bảo hài hòa lợi ích của cổ đông và người lao động trong công ty. Hoàn thành các nghĩa vụ đối với Nhà nước.
- Cơ sở vật chất kĩ thuật được tăng cường, cải thiện môi trường lao động đầu tư thêm máy móc thiết bị để nâng cao năng lực sản xuất (2máy vạch, máy liên hợp bắt lồng – đóng xén)
- Năng lực đội ngũ cán bộ công nhân từng bước được nâng cao, đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ.

### **4. Kế hoạch phát triển trong tương lai :**

- Tiếp tục tranh thủ sự hỗ trợ của Nhà xuất bản giáo dục và các Công ty cổ phần trong hệ thống NXBGD Việt Nam. Xác định hoạt động in vẫn là hoạt động chiến lược, chủ chốt tại Công ty.
- Thành lập Chi nhánh Công ty tại Hà Nội nhằm sử dụng vốn có hiệu quả để tăng doanh thu, lợi nhuận và cổ tức cho cổ đông.
- Tăng cường khai thác nguồn hàng ngoài in sách giáo khoa nhất là trong giai đoạn hết mùa vụ in sách để duy trì hoạt động của Công ty.
- Tiếp tục đầu tư đổi mới máy móc thiết bị để thay thế dần những máy móc thiết bị đã cũ, lạc hậu và không đảm bảo chất lượng sản phẩm nhất là MMTB tại phân xưởng in và cắt rọc.
- Sử dụng và khai thác có hiệu quả cửa hàng kinh doanh hiện nay của Công ty.
- Quản lí tài chính chặt chẽ, minh bạch, đúng pháp luật..

## **IV. BÁO CÁO TÀI CHÍNH**

### **1. Báo cáo kết quả kinh doanh :**



CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Năm 2016 VND	Năm 2015 VND
1. Doanh thu bán hàng & cung cấp dịch vụ	01	19	11,734,971,563	14,330,907,838
2. Các khoản giảm trừ doanh thu	02		-	-
3. Doanh thu thuần về bán hàng & cc dịch vụ	10		11,734,971,563	14,330,907,838
4. Giá vốn hàng bán	11	20	9,701,620,195	11,820,295,727
5. Lợi nhuận gộp về bán hàng & cc dịch vụ	20		<u>2,033,351,368</u>	<u>2,510,612,111</u>
6. Doanh thu hoạt động tài chính	21	21	1,128,935,211	1,159,678,622
7. Chi phí tài chính	22	22	(4,656,738)	(4,694,987)
<i>Trong đó: Chi phí lãi vay</i>	23		-	-
8. Chi phí bán hàng	25	23a	39,031,204	34,720,488
9. Chi phí quản lý doanh nghiệp	26	23b	2,073,223,770	2,479,070,115
10. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	30		<u>1,054,688,343</u>	<u>1,161,195,117</u>
11. Thu nhập khác	31	24	296,900,847	398,825,027
12. Chi phí khác	32	25	89,352,532	108,634,878
13. Lợi nhuận khác	40		<u>207,548,315</u>	<u>290,190,149</u>
14. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	50		<u>1,262,236,658</u>	<u>1,451,385,266</u>
15. Chi phí thuế TNDN hiện hành	51	26	254,647,941	308,747,069
16. Chi phí thuế TNDN hoãn lại	52		-	-
17. Lợi nhuận sau thuế TNDN	60		<u>1,007,588,717</u>	<u>1,142,638,197</u>
18. Lãi cơ bản trên cổ phiếu	70	27	612	694
19. Lãi suy giảm trên cổ phiếu	71	27	612	694

2. Bảng cân đối kế toán :

TÀI SẢN	Mã số	Thuyết minh	31/12/2016 VND	01/01/2016 VND
<b>A. TÀI SẢN NGẮN HẠN</b>	<b>100</b>		<u><b>16,258,890,776</b></u>	<u><b>16,447,549,727</b></u>
<b>I. Tiền và các khoản tương đương tiền</b>	<b>110</b>	<b>5</b>	<u><b>2,207,283,619</b></u>	<u><b>1,619,975,892</b></u>
1. Tiền	111		507,283,619	219,975,892
2. Các khoản tương đương tiền	112		1,700,000,000	1,400,000,000
<b>II. Đầu tư tài chính ngắn hạn</b>	<b>120</b>		<u><b>1,000,000,000</b></u>	<u><b>1,000,000,000</b></u>
1. Chứng khoán kinh doanh	121		-	-
2. Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn	123	6a	1,000,000,000	1,000,000,000
<b>III. Các khoản phải thu ngắn hạn</b>	<b>130</b>		<u><b>12,372,179,263</b></u>	<u><b>12,860,274,262</b></u>
1. Phải thu ngắn hạn của khách hàng	131	7a	2,232,664,987	2,713,352,310
2. Trả trước cho người bán ngắn hạn	132		-	65,000,000
3. Phải thu về cho vay ngắn hạn	135	8	10,076,183,229	10,076,183,229
4. Phải thu ngắn hạn khác	136	9	109,176,562	50,594,805
5. Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi	137	10	(45,845,515)	(44,856,082)
<b>IV. Hàng tồn kho</b>	<b>140</b>	<b>11</b>	<u><b>679,427,894</b></u>	<u><b>967,299,573</b></u>
1. Hàng tồn kho	141		679,427,894	967,299,573
2. Dự phòng giảm giá hàng tồn kho	149		-	-
<b>V. Tài sản ngắn hạn khác</b>	<b>150</b>		<u><b>-</b></u>	<u><b>-</b></u>



<b>B. TÀI SẢN DÀI HẠN</b>	<b>200</b>		<b>5,173,387,670</b>	<b>5,366,310,840</b>
<b>I. Các khoản phải thu dài hạn</b>	<b>210</b>		-	-
<b>II. Tài sản cố định</b>	<b>220</b>		<b>4,554,649,134</b>	<b>4,634,310,352</b>
1. Tài sản cố định hữu hình	221	12	3,945,509,134	4,025,170,352
- Nguyên giá	222		25,174,128,653	24,949,304,415
- Giá trị hao mòn lũy kế	223		(21,228,619,519)	(20,924,134,063)
2. Tài sản cố định vô hình	227	13	609,140,000	609,140,000
- Nguyên giá	228		609,140,000	609,140,000
- Giá trị hao mòn lũy kế	229		-	-
<b>III. Bất động sản đầu tư</b>	<b>230</b>		-	-
<b>IV. Tài sản dở dang dài hạn</b>	<b>240</b>		-	-
<b>V. Đầu tư tài chính dài hạn</b>	<b>250</b>	<b>6b</b>	<b>555,297,034</b>	<b>715,816,290</b>
1. Đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	253		590,671,007	756,363,143
2. Dự phòng đầu tư tài chính dài hạn	254		(35,373,973)	(40,546,853)
<b>VI. Tài sản dài hạn khác</b>	<b>260</b>		<b>63,441,502</b>	<b>16,184,198</b>
1. Chi phí trả trước dài hạn	261	14	63,441,502	16,184,198
2. Tài sản dài hạn khác	268		-	-
<b>TỔNG CỘNG TÀI SẢN</b>	<b>270</b>		<b>21,432,278,446</b>	<b>21,813,860,567</b>
<b>NGUỒN VỐN</b>		<b>Mã số</b>	<b>Thuyết minh</b>	
			<b>31/12/2016</b>	<b>01/01/2016</b>
			<b>VND</b>	<b>VND</b>
<b>C. NỢ PHẢI TRẢ</b>	<b>300</b>		<b>1,408,658,857</b>	<b>1,563,644,695</b>
<b>I. Nợ ngắn hạn</b>	<b>310</b>		<b>1,408,658,857</b>	<b>1,563,644,695</b>
1. Phải trả người bán ngắn hạn	311	15	570,837,341	574,266,684
2. Người mua trả tiền trước ngắn hạn	312		-	213,827
3. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	313	16	171,360,611	162,254,194
4. Phải trả người lao động	314		386,506,667	661,831,279
5. Phải trả ngắn hạn khác	319	17	126,981,008	165,078,711
6. Quỹ khen thưởng, phúc lợi	322		152,973,230	-
<b>II. Nợ dài hạn</b>	<b>330</b>		-	-
<b>D. VỐN CHỦ SỞ HỮU</b>	<b>400</b>		<b>20,023,619,589</b>	<b>20,250,215,872</b>
<b>I. Vốn chủ sở hữu</b>	<b>410</b>		<b>20,023,619,589</b>	<b>20,250,215,872</b>
1. Vốn góp của chủ sở hữu	411	18	18,049,800,000	18,049,800,000
- Cổ phiếu phổ thông có quyền biểu quyết	411a		18,049,800,000	18,049,800,000
- Cổ phiếu ưu đãi	411b		-	-
2. Thặng dư vốn cổ phần	412	18	(60,093,500)	(60,093,500)
3. Cổ phiếu quỹ	415	18	(914,353,746)	(914,353,746)
4. Quỹ đầu tư phát triển	418	18	1,914,347,993	1,914,347,993
5. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	421	18	1,033,918,842	1,260,515,125
- LNST chưa phân phối lũy kế đến cuối kỳ trước	421a		26,330,125	117,876,928
- LNST chưa phân phối kỳ này	421b		1,007,588,717	1,142,638,197
<b>II. Nguồn kinh phí và quỹ khác</b>	<b>430</b>		-	-
<b>TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN</b>	<b>440</b>		<b>21,432,278,446</b>	<b>21,813,860,567</b>

## V. BẢN GIẢI TRÌNH BÁO CÁO TÀI CHÍNH VÀ BÁO CÁO KIỂM TOÁN :

+ Đơn vị kiểm toán độc lập :

Công ty kiểm toán và kế toán AAC

Địa chỉ : 217 Nguyễn Văn Linh - Thành phố Đà Nẵng.

**+ Ý kiến kiểm toán độc lập :**

Theo ý kiến của chúng tôi, xét trên các khía cạnh trọng yếu, báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý về tình hình tài chính của Công ty tại ngày 31/12/2016 cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.

**+ Giải trình của Ban Giám đốc đối với các ý kiến của Kiểm toán :**

Ban Giám đốc công ty thống nhất với các ý kiến của Kiểm toán, thực hiện nghiêm túc, hiệu quả các khuyến cáo của Kiểm toán viên nhằm mục đích minh bạch, chính xác và đúng luật tất cả các hoạt động tài chính của Công ty trên cơ sở các quy định hiện hành, điều lệ công ty, nghị quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2016 và các đặc thù ngành nghề kinh doanh...

**+ Đính kèm báo cáo tài chính đã được kiểm toán.**

**VI. CÁC CÔNG TY CÓ LIÊN QUAN :**

+ Công ty nắm giữ trên 50% vốn cổ phần/vốn góp của tổ chức, công ty : Không có.

+ Công ty có trên 50% vốn cổ phần/vốn góp do tổ chức, công ty nắm giữ : Không có.

+ Tình hình đầu tư vào các công ty có liên quan :

1. Công ty cổ phần sách thiết bị trường học Tp.HCM (STC) : 13.300 CP

2. Công ty cổ phần sách thiết bị Quảng Ngãi : 6.000 CP

3. Công ty CP đầu tư và phát triển Giáo dục Đà Nẵng : 5.700 CP

4. Công ty CP Sách thiết bị Giáo dục Miền Trung : 3.000 CP

5. Công ty CP sách giáo dục tại Hà Nội (EBS) : 154 CP

6. Công ty CP Sách Giáo dục tại Đà Nẵng (DAE) : 8.000 CP

7. Công ty CP Đầu tư & Phát triển GD Hà Nội (EID) : 3.700 CP

**Ghi chú :** Các công ty trên đều là Công ty con của Nhà xuất bản Giáo dục

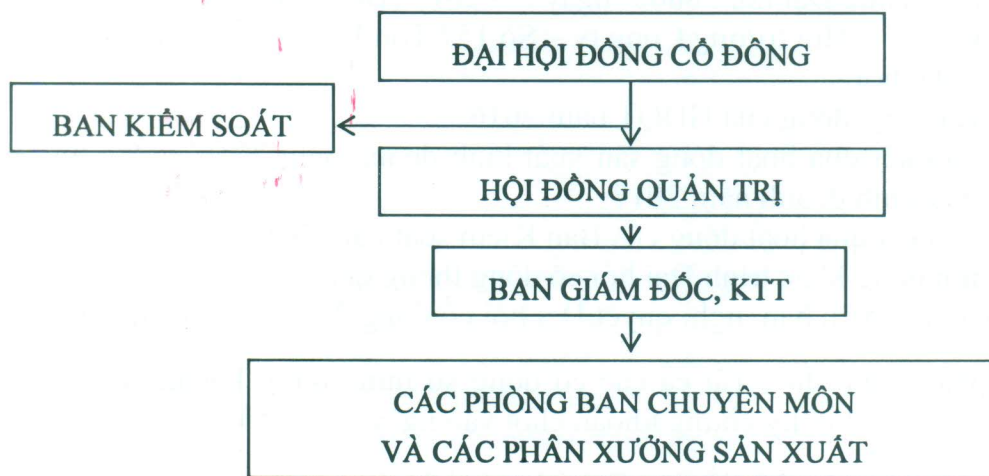
+ Tóm tắt về hoạt động và tình hình tài chính năm 2016 của công ty liên quan :

Tên đơn vị	Mã CK	Số CP nắm giữ	Vốn điều lệ (tỉ đồng)	Doanh thu thuần (tỉ đồng)	Lợi nhuận sau thuế (tỉ đồng)	Cổ tức dự kiến (%)
CTy CP Sách TBTH Tp.HCM	STC	13.300	56,655	321,437	12,957	13%

CTy CP Đầu tư và PTGD ĐN	DAD	5.700	50,000	129,536	13,250	16%
CTy CP SGD tại Hà Nội	EBS	308	102,194	177,780	11,664	
CTy CP SGD tại Đà Nẵng	DAE	8.000	14,986	74,199	4,737	16%
CTy CP Đầu tư và PTGD Hà Nội	EID	3.700	150,000	524,403	35,054	12%
Công ty CP STB Quảng Ngãi		6.000	2,600			
Công ty CP STBGD Miền Trung		3.000	20,346	129,550	3,985	10%

## VII. TỔ CHỨC VÀ NHÂN SỰ :

### 1. Cơ cấu tổ chức của Công ty :



Đại hội cổ đông thường niên năm 2014 đã tiến hành bầu lại HĐQT và BKS nhiệm kỳ 3 (2014 – 2018) của Công ty cổ phần in sách giáo khoa Hòa Phát. Trong đó :

### I. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ :

#### *Hội đồng quản trị*

- Ông Ngô Trọng Vinh                      Chủ tịch                      Bổ nhiệm lại ngày 04/03/2014
- Ông Phan Quang Thân                      Thành viên                      Bổ nhiệm lại ngày 02/03/2014
- Ông Nguyễn Thanh Tùng                      Thành viên                      Bổ nhiệm lại ngày 02/03/2014
- Ông Nguyễn Trọng Hà                      Thành viên                      Bổ nhiệm ngày 02/03/2014
- Bà Đinh Châu Tâm Hạnh                      Thành viên                      Bổ nhiệm lại ngày 02/03/2014

Ngày 12/09/2016, HĐQT miễn nhiệm ông Nguyễn Trọng Hà thành viên HĐQT có đơn từ nhiệm, và bầu bổ sung ông Phạm Quang Hòa trở thành thành viên Hội đồng quản trị công ty nhiệm kỳ 2014-2018.

**Ban Kiểm soát/**

- Ông Hồ Phú Cường                      Trưởng ban                      Bổ nhiệm ngày 04/03/2014
- Ô. Nguyễn Phước Cao Hùng      Thành viên                      Bổ nhiệm ngày 02/03/2014
- Ông Bùi Văn Hiệp                      Thành viên                      Bổ nhiệm ngày 02/03/2014

Ngày 01/04/2016, miễn nhiệm ông Nguyễn Phước Cao Hùng\_ thành viên BKS do chuyển công tác và có đơn từ nhiệm, bầu bổ sung ông Tôn Thất Điều\_ nhân viên phòng Kế toán làm thành viên BKS nhiệm kỳ 2014-2018.

Đến ngày 31/12/2016, Tổng số công nhân viên hiện có đến cuối năm tài chính là 74 người, trong đó nhân viên gián tiếp là 9 người.

Gồm Ban giám đốc, KTT : 3 người. Phòng Kế hoạch sản xuất – Kinh doanh : 2 người, Phòng Kế toán tài vụ : 3 người, Phòng Tổ chức hành chính : 1 người. Công nhân trực tiếp sản xuất của Công ty là : 65 người. Chia thành 2 phân xưởng và 1 tổ sản xuất : Tổ cắt rọc, phân xưởng in và phân xưởng thành phẩm.

2. Tóm tắt lý lịch của các cá nhân trong Hội đồng quản trị :

**+ Hội đồng quản trị :**

- 1. Họ và tên** : **Ngô Trọng Vinh**
  - Chức vụ : Chủ tịch HĐQT
  - Giới tính : Nam
  - Ngày tháng năm sinh : 05/02/1964
  - Nơi sinh : Hà Nội
  - Quốc tịch : Việt Nam
  - Địa chỉ thường trú : Số 67 – Phố 8/3 – Phường Minh Khai – Quận Hai Bà Trưng – Hà Nội
  - Điện thoại liên lạc : (084-4)3.8622822 - 0903407730
  - Trình độ văn hóa : 10/10
  - Trình độ chuyên môn : Kỹ sư, Cử nhân kinh tế, Thạc sĩ QTKD
  - Số cổ phần nắm giữ : 90.400 cổ phiếu
  - Hành vi vi phạm pháp luật : Không
- 2. Họ và tên** : **Phan Quang Thân**
  - Chức vụ : Thành viên HĐQT – Phó giám đốc NXBGD tại Thành phố Đà Nẵng



- Giới tính : Nam
  - Ngày tháng năm sinh : 12/02/1956
  - Nơi sinh : Quảng Ngãi
  - Quốc tịch : Việt Nam
  - Địa chỉ thường trú : Số 153 Nguyễn Du - Phường Thạch Thang - Quận Hải Châu - Tp. Đà Nẵng
  - Điện thoại liên lạc : 0511 – 3680057 - 0903595982
  - Trình độ văn hóa : 12/12
  - Trình độ chuyên môn : Cử nhân sư phạm
  - Số cổ phần nắm giữ : 17.180 cổ phiếu
  - Hành vi vi phạm pháp luật : Không
- 2. Họ và tên : Nguyễn Thanh Tùng**
- Chức vụ : Ủy viên HĐQT kiêm Giám đốc Công ty CP in sách giáo khoa Hòa Phát
  - Giới tính : Nam
  - Ngày tháng năm sinh : 01/01/1958
  - Nơi sinh : Hòa Tiến - Huyện Hòa Vang - Tp. Đà Nẵng
  - Quốc tịch : Việt Nam
  - Địa chỉ thường trú : Tổ 2 – Phường Khuê Trung – Quận Cẩm Lệ - Tp. Đà Nẵng
  - Điện thoại liên lạc : 0511 – 3680056 - 0913477463
  - Trình độ văn hóa : 12/12
  - Trình độ chuyên môn : Cử nhân kinh tế
  - Số cổ phần nắm giữ : 5.500 cổ phiếu
  - Hành vi vi phạm pháp luật : Không
- 3. Họ và tên : Đinh Châu Tâm Hạnh**
- Chức vụ : Ủy viên HĐQT kiêm Kế toán trưởng Công ty CP in sách giáo khoa Hòa Phát
  - Giới tính : Nữ
  - Ngày tháng năm sinh : 29/06/1972

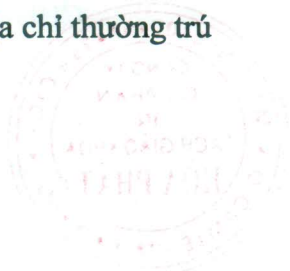
- Nơi sinh : Thành phố Đà Nẵng
- Quốc tịch : Việt Nam
- Địa chỉ thường trú : Tổ 3 – Phường Hòa Khê – Quận Thanh Khê -  
Tp. Đà Nẵng
- Điện thoại liên lạc : 0511 – 3841257 - 0905248566
- Trình độ văn hóa : 12/12
- Trình độ chuyên môn : Cử nhân kinh tế
- Số cổ phần nắm giữ : 8.000 cổ phiếu
- Hành vi vi phạm pháp luật : Không

**5. Họ và tên : Nguyễn Trọng Hà**

- Chức vụ : UVHĐQT Công ty cổ phần in SGK Hòa Phát
- Giới tính : Nam
- Ngày tháng năm sinh : 16/8/1969
- Nơi sinh : Vĩnh Phú
- Quốc tịch : Việt Nam
- Địa chỉ thường trú : Số 3, ngõ 4, tổ 11, phường Yên Hoà, Cầu  
Giấy, Hà Nội
- Điện thoại liên lạc : (84-4) 3.8348911
- Trình độ văn hóa : 10/10
- Trình độ chuyên môn : Cử nhân kinh tế
- Số cổ phần nắm giữ : 0
- Hành vi vi phạm pháp luật : Không

**6. Họ và tên : Phạm Quang Hòa**

- Chức vụ : UVHĐQT Công ty cổ phần in SGK Hòa Phát
- Giới tính : Nam
- Ngày tháng năm sinh : 29/4/1984
- Quốc tịch : Việt Nam
- Địa chỉ thường trú : 59 Nghi Tâm, Yên Phụ, Tây Hồ.



- Điện thoại liên lạc : 0904092322
- Trình độ văn hóa : 10/10
- Trình độ chuyên môn : Cử nhân tự động hóa
- Số cổ phần nắm giữ : 263.200
- Hành vi vi phạm pháp luật : Không

**+ Ban Giám đốc và Kế toán trưởng :**

1. Giám đốc : Nguyễn Thanh Tùng
2. Phó Giám đốc : Nguyễn Như Việt
3. Kế toán trưởng : Đinh Châu Tâm Hạnh

Lí lịch của Giám đốc và Kế toán trưởng xem phần Hội đồng quản trị

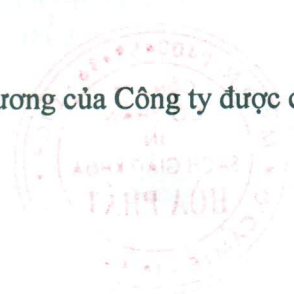
Sơ yếu lí lịch của Phó giám đốc

- 1 **Họ và tên** : Nguyễn Như Việt
  - Chức vụ : Phó giám đốc Công ty
  - Giới tính : Nam
  - Ngày tháng năm sinh : 5/1/1964
  - Nơi sinh : Xã Nghi Long – Huyện Nghi Lộc – Tỉnh Nghệ An
  - Quốc tịch : Việt Nam
  - Địa chỉ thường trú : 214 Nguyễn Tri Phương, Thạc Gián, Thanh Khê, Đà Nẵng.
  - Điện thoại liên lạc : 0905517527
  - Trình độ văn hóa : 12/12
  - Trình độ chuyên môn : Cử nhân Kinh tế
  - Số cổ phần nắm giữ : 400
  - Hành vi vi phạm pháp luật : Không

**3. Quyền lợi của Ban Giám đốc và người lao động :**

+ Tổng quỹ tiền lương năm 2016 của Công ty được xác định theo đơn giá đã được Đại hội cổ đông thường niên năm 2016 thông qua là 2,3 đồng tiền lương/ 1 trang in công nghiệp

- Quỹ tiền lương của Công ty được chia ra làm 3 phần :



- Quỹ tiền lương của Công nhân trực tiếp sản xuất : 70%
- Quỹ tiền lương của Cán bộ quản lí : 20%
- Quỹ tiền lương dự phòng : 10%

Quỹ tiền lương dự phòng này được phân bổ lại cho BPVP 22% và công nhân trực tiếp sản xuất 78% và được sử dụng trong những tháng công ty ít việc làm (từ tháng 7 đến tháng 11 hàng năm)

▪ Phân phối tiền lương :

- Công nhân trực tiếp sản xuất được tính lương theo Bảng định mức sản phẩm và đơn giá tiền lương do Công ty qui định.
- Bộ phận văn phòng (trong đó có Ban Giám đốc và Kế toán trưởng) hưởng lương phần cứng và lương phần mềm. Trong đó :

Lương phần cứng : Được tính theo hệ số lương cơ bản qui định theo thang, bảng lương của Nhà nước và Mức tiền lương tối thiểu do Nhà nước qui định tại từng thời điểm.

Lương phần mềm : Được tính dựa trên hệ số lương phần mềm của từng người và kết quả xếp loại năng suất lao động và hiệu quả công việc của từng qui.

Hệ số lương phần mềm được Công ty xây dựng dựa trên công việc thực tế được giao cho từng người.

## VIII. THÔNG TIN VỀ CỔ ĐÔNG VÀ QUẢN TRỊ CÔNG TY :

### 1. Thông tin về Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát :

+ Hội đồng quản trị có 5 thành viên, mỗi thành viên có nhiệm kỳ 5 năm. Các thành viên trong Hội đồng quản trị đều là cổ đông của Công ty. Trong 5 thành viên của Hội đồng quản trị, có 3 thành viên không kiêm nhiệm gồm :

- Chủ tịch HĐQT : Hiện là Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng Giám đốc Công ty cổ phần đầu tư CMC. Là đại diện của nhóm cổ đông lớn của Công ty.
- 1 Thành viên HĐQT hiện là Phó Giám đốc Nhà xuất bản Giáo dục tại thành phố Đà Nẵng. 2 thành viên HĐQT là cán bộ Công ty giữ chức vụ Giám đốc và Kế toán trưởng của công ty.
- 1 thành viên mới bầu vào HĐQT từ ngày 12/9/2016 là cổ đông lớn của Công ty hiện có số lượng cổ phiếu là 263.200 chiếm tỉ lệ 15,99%
- Ban kiểm soát gồm 3 thành viên, mỗi thành viên có nhiệm kỳ 5 năm. Trong 3 thành viên của Ban kiểm soát có một thành viên không kiêm nhiệm là KTTV của Nhà xuất bản Giáo dục tại Tp Đà Nẵng, thành viên này là người đại diện vốn của



Nhà xuất bản giáo dục tại Công ty. Hai thành viên còn lại là Phó phòng Kỹ thuật sản xuất và nhân viên phòng Kỹ thuật sản xuất của Công ty.

+ Thù lao của thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát được thực hiện đúng theo qui định do Đại hội cổ đông thường niên hàng năm thông qua. Trong năm 2015, tổng thù lao cho HĐQT và BKS Công ty đã chi là 62,5 triệu đồng.

+ Trong năm qua, các thành viên trong Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát đã hoàn thành trách nhiệm công việc của mình. Không có mâu thuẫn quyền lợi, xung đột lợi ích gì với Công ty.

+ Thông tin về số lượng cổ phiếu của thành viên HĐQT, Ban giám đốc, Ban kiểm soát và những người liên quan theo danh sách cổ đông chốt ngày 10/2/2017

T T	HỌ TÊN	CHỨC VỤ/MỐI QUAN HỆ VỚI CỔ ĐÔNG	SỐ LƯỢNG CỔ PHIẾU NẪM GIỮ	TỈ LỆ NẪM GIỮ
1	Ông Ngô Trọng Vinh	Chủ tịch HĐQT	0	0%
	Bà Lê Thị Tuyết Nhung	Vợ CT HĐQT	0	0%
	Bà Nguyễn Thị La	Mẹ CT HĐQT	0	0%
	Ông Ngô Trọng Quang	Anh CT HĐQT	0	0%
	Công ty CP Đầu tư CMC	Ông Vinh làm CT HĐQT, GD	0	0%
2	Ông Phan Quang Thân	Thành viên HĐQT	80	0%
3	Ông Nguyễn Thanh Tùng	Thành viên HĐQT	3.000	0,18%
4	Bà Đinh Châu Tâm Hạnh	Thành viên HĐQT	4.000	0,24%
	Ông Đặng Bá Lâm	Chồng Bà Hạnh	100	0,00%
5	Ông Phạm Quang Hòa	Thành viên HĐQT	263.200	15,99%
6	Ông Hồ Phú Cường	Trưởng BKS	0	0,00%
		Đại diện phần vốn	381.600	23,19%
7	Ông Bùi Văn Hiệp	Thành viên BKS	0	0,00%
8	Tôn Thất Điều	Thành viên BKS	0	0,00%
	<b>Tổng cộng</b>		<b>651.980</b>	<b>39,62%</b>

### 3. Thông tin về cổ đông :

Cơ cấu cổ đông của Công ty theo danh sách cổ đông chốt ngày 10/2/2017

+ Số lượng cổ đông :

STT	Loại cổ đông	Đơn vị	Số lượng
1	Cổ đông lớn là tổ chức	Tổ chức	1
2	Cổ đông lớn là cá nhân	Người	3
3	Cổ đông là tổ chức	Tổ chức	22
4	Cổ đông trong công ty	Người	57
5	Cổ đông trong nước	"	171
6	Cổ đông nước ngoài	"	8
	<b>Tổng cộng</b>		<b>262</b>

+ Cơ cấu cổ đông trên cổ phiếu đang lưu hành :

STT	Loại cổ đông	Số lượng cổ phiếu nắm giữ	Tỉ lệ (%)
<b>1</b>	<b>Pháp nhân :</b>		
	- NXBGD Việt Nam	381.600	23,19%
	- Các công ty khác	67.990	4,13%
<b>2</b>	<b>Thẻ nhân :</b>		
	- Cổ đông nội bộ và là CBCNV	278.380	16,92%
	- Cổ đông bên ngoài	912.050	55,43%
	Trong đó : Cổ đông nước ngoài	5.560	0,33%
	<b>Tổng cộng</b>	<b>1.645.580</b>	<b>100,00%</b>

+ Cổ phiếu quỹ : Số lượng cổ phiếu quỹ tại thời điểm 31/12/2016 là : 159.400 CP chiếm 8,83% VDL

Đà Nẵng, ngày 10 tháng 3 năm 2017  
CÔNG TY CP IN SÁCH GIÁO KHOA HÒA PHÁT  
GIÁM ĐỐC



NGUYỄN THANH TÙNG